



CÔNG TY CỔ PHẦN THUYẢ SẢN SỐ 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 - KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2014 hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước có nhiều chuyển biến tích cực và khởi sắc do Chính phủ đã đồng hành, tháo gỡ một số khó khăn chung của doanh nghiệp như: kiểm chế lạm phát, ban hành các chính sách thuế phù hợp với doanh nghiệp vừa và nhỏ, thực hiện lộ trình hạ lãi suất theo xu hướng giảm dần của lạm phát; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận được với vốn vay để thúc đẩy sản xuất kinh doanh...

Tuy nhiên, theo báo cáo của Cục quản lý kinh doanh đến tháng 11/2014 cả nước có 60.340 doanh nghiệp buộc phải tạm ngừng hoạt động hoặc giải thể (tăng 9,8% so với năm 2013), điều này cho thấy các doanh nghiệp vẫn còn trong giai đoạn khó khăn, hàng loạt người lao động mất công ăn việc làm.

Trước bối cảnh đó, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực rất lớn, đã thể hiện sự chủ động, linh hoạt trong điều hành, với những giải pháp hợp lý và hiệu quả từng bước, xử lý nhanh các vướng mắc trong kinh doanh, tận dụng cơ hội thị trường, cùng với toàn thể CBCVN phấn đấu duy trì tăng trưởng doanh thu theo mục tiêu của ĐHĐCĐ đã đề ra.

1. Thuận lợi:

- Công ty đã chuyển phân xưởng Âu Cơ, tập trung sản xuất tại nhà máy Tân Phú Trung nhằm tận dụng hết nguồn lực cũng như kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất luôn đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm.

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



- Thực hiện cơ cấu lại nhóm mặt hàng chủ lực, đẩy mạnh việc kinh doanh nhóm hàng này với các đơn hàng số lượng lớn.
- Dự đoán được thị trường nên Công ty luôn có một lượng nguyên liệu dự trữ chất lượng ổn định để đảm bảo sản xuất kinh doanh.
- Có hệ thống nhóm khách hàng truyền thống, ổn định.
- Được sự quan tâm hỗ trợ nhiều mặt của Hội đồng quản trị đã giúp Ban Tổng giám đốc hoạch định chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh đúng hướng, đồng thời triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã giao phó. Ban Tổng giám đốc đã thống nhất cao, phân công, giao công việc điều hành cụ thể cho từng vị trí lãnh đạo, bên cạnh đó tiếp tục giữ vững và phát huy sự đoàn kết nội bộ trong toàn Công ty.

2. Khó khăn:

- Đơn hàng phân bố không đều, rải rác từ tháng 01 đến tháng 6 và tập trung nhiều ở sáu tháng cuối năm, vì vậy công tác tuyển dụng lao động phổ thông cũng gặp nhiều bất cập.
- Hiện nay, hệ thống kho lạnh không đáp ứng được nhu cầu sản xuất, tốn nhiều chi phí vận chuyển và gửi kho ngoài;
- Giá các mặt hàng chủ lực hiện tại như tôm bột & tôm khoai tây vẫn chưa cạnh tranh được với các Công ty ở Tỉnh vì họ có ưu thế gần vùng nguyên liệu cũng như công lao động.
- Rào cản kỹ thuật, quy định kiểm tra các chất kháng sinh của các thị trường nhập khẩu lớn như Nhật, EU gây ảnh hưởng rất nhiều cho sản lượng tiêu thụ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014:

Tuy Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của Hội đồng quản trị; Ban điều hành đã năng động, nhạy bén trong việc điều hành sản xuất, kinh doanh và sự đoàn kết của toàn thể người lao động đã giúp Công ty đạt được kết quả như sau:

1. Các chỉ tiêu cơ bản:

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	TH 2014/ KH 2014	TH 2014/ TH 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	374.833	404.950	433.648	107%	116%
2. Giá vốn hàng bán	"	341.283	-	396.994		116%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	33.550	-	36.654		109%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	"	1.282	-	3.822		298%
5. Chi phí tài chính	"	5.689	-	9.163		161%
6. Chi phí bán hàng	"	12.128	-	11.439		94%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	11.011	-	10.801		98%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	"	6.004	-	9.073		151%
9. Lợi nhuận khác	"	5.231	-	6.833		131%
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	"	11.235	14.799	15.906	107%	142%
11. Chi phí thuế TNDN hiện hành	"	3.014		3.548	-	118%
12. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	"	8.220	11.543	12.358	107%	150%
13. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2.136		2.597		122%

Năm 2014, tình hình ngành thủy sản Việt Nam bước đầu có những chuyển biến tích cực, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước ổn định và phát triển. Có thể thấy, kết quả kinh doanh của Seajoco khá tích cực khi tổng giá trị doanh thu thuần và lợi nhuận trong năm đều vượt kế hoạch đã đề ra 7%. Doanh thu thuần năm 2014 đạt 433 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2013. Lợi nhuận trước thuế tăng 42% so với năm 2013, cao hơn nhiều so với mức tăng doanh thu là tín hiệu đáng mừng cho tình hình hoạt động của Seajoco, cho thấy doanh nghiệp đã hoạt động hiệu quả, kiểm soát tốt giá thành nguyên liệu, các loại chi phí quản lý và bán hàng.

2. Kết quả các mặt công tác:

2.1 Công tác sản xuất:

- Công ty tiếp tục duy trì và không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO, BRC, HALA, HACCP để cung cấp sản phẩm đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm,



đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng và thỏa mãn nhu cầu của thị trường với tiêu chí phục vụ của Công ty là "An toàn số một, chất lượng cao nhất";

- Chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu mà Công ty đặc biệt quan tâm. Vì thế, các sản phẩm đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng trước khi đưa ra thị trường; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng những quy định trong sản xuất;
- Hoạt động sản xuất trong phân xưởng ổn định, máy móc thiết bị được bảo trì bảo dưỡng tốt nên không có tình trạng hư hỏng khi đang sản xuất.

2.2 Công tác kinh doanh:

- Đội ngũ Sales được phân bổ chi tiêu, chăm sóc khách hàng chu đáo, luôn đáp ứng nhanh nhu cầu khách hàng.
- Công ty xây dựng hệ thống quảng bá thương hiệu và tiếp cận thị trường trên thế giới thông qua website Alibaba.
- Công ty đã đưa ra chính sách hỗ trợ thúc đẩy bán hàng, thường xuyên khảo sát, tìm hiểu thị trường, tích cực khai thác thêm khách hàng và thị trường mới như: Tây Ban Nha, Ý, Canada.
- Ngày 28/8/2014 Công ty đã được Nga cấp phép cho nhập hàng cá tra vào thị trường Liên bang Nga.
- Bên cạnh Công ty định hướng mở rộng thị trường nội địa, 9 tháng đầu năm 2014 đạt 25,22 tỷ tăng 32% so với cùng kỳ năm 2013. Thị trường bán hàng nội địa trong năm tăng lên so với cùng kỳ là một biện pháp trong chiến lược kinh doanh của Công ty để ổn định và cân bằng lại tình hình hoạt động trong điều kiện hoạt động xuất khẩu diễn biến bất thường, đặc biệt là 2 thị trường lớn là Nhật và EU.

2.3 Công tác Tài chính kế toán:

- Các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm được hoàn thành đúng thời hạn, tuân thủ các quy định, chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và đã được thực hiện soát xét của Công ty kiểm toán A&C.
- Thực hiện quản lý vốn chặt chẽ, chủ động sắp xếp các nguồn vốn phục vụ kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường kiểm soát công nợ phải thu của khách hàng, không để phát sinh công nợ khó đòi, nguồn vốn được bảo toàn, phát triển và giải quyết đầy đủ tiền lương thưởng cho CB.CNVLĐ;
- Ngày 24/9/2014 Công ty đã thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoàn tất phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 55.832.000.000 đồng.
- Trong năm 2014, Công ty luôn nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, không nợ thuế.
- Công ty phối hợp cùng kiểm toán viên – Công ty kiểm toán A&C thực hiện công tác kiểm kê tài sản, vật tư, bao bì, nguyên liệu, thành phẩm và tiền quỹ của Công ty còn tồn thực tế đến 0 giờ 01/01/2015.

2.4 Công tác nhân sự, lao động tiền lương và chính sách chế độ:



- Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống tinh thần và thu nhập cho người lao động (Tổng số CB-CNV là 642 người, trong đó có 386 người nữ) bằng việc thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ theo quy định.

Năm	2011	2012	2013	2014
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	3.678.752	4.952.646	5.036.905	5.543.366

- Trong quý III/2014, Công ty đã ban hành Sơ đồ tổ chức & Hệ thống phân cấp phân quyền trong Ban TGD. Với Sơ đồ tổ chức mới, bộ máy đã được tinh gọn, đảm bảo công tác điều hành quản lý chặt chẽ hơn.
- Trước tình hình kinh tế khó khăn, nhưng Công ty đã cố gắng thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thể hiện sự quan tâm cao nhất đến lợi ích của người lao động để CB-CNV yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Những chính sách chế độ Công ty đã thực hiện như sau:
 - Trích tiền nộp BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ đúng quy định, chi tiền trợ cấp ốm đau, thai sản cho người lao động kịp thời;
 - Đảm bảo giải quyết đầy đủ tiền lương và các khoản thu nhập khác (lương bổ sung, ngày lễ, vv...với mức cao hơn quy định trong Thỏa ước LĐTT);
 - Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động;
 - Tổ chức đi nghỉ mát tại Phan thiết & các chương trình giao lưu văn nghệ vào các ngày lễ lớn;
 - Tổ chức bữa ăn cho CB-CNV luôn đảm bảo "Đủ lượng, đủ chất và an toàn vệ sinh thực phẩm".

2.5 Công tác đào tạo, tập huấn cho người lao động:

Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao trình độ của người lao động và chú trọng vào các hoạt động huấn luyện bồi dưỡng kiến thức về HACCP, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên.

- Tập huấn An toàn vệ sinh thực phẩm cho 600 CB-CNV
- Tham gia khóa học qui tắc 5S trong qui trình chế biến và bảo quản sản phẩm: sàng lọc, sắp xếp, sẵn sàng, sạch sẽ, sẵn sàng.
- Tham gia khóa học ngắn hạn về cập nhật kiến thức thuế, tiền lương.

2.6 Công tác thi đua khen thưởng:

Phát động phong trào thi đua "Năng suất-Chất lượng-Kỷ cương-Sáng tạo" nhằm chào mừng kỷ niệm 69 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 -2/9/2014). Công ty luôn duy trì chính sách thưởng đột xuất, thưởng hàng kỳ cho cá nhân và tập thể căn cứ vào những thành tích nỗ lực hoàn thành công việc, năng suất lao động cao, thực hành tiết kiệm và các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, chất lượng, phương pháp tổ chức sản xuất.

2.7 Công tác từ thiện, xã hội:

Với nhận thức phải luôn có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng bên cạnh các định hướng về phát triển trong kinh doanh, Công ty còn chú trọng các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như Chương trình chăm lo tết



cho người nghèo; Hỗ trợ xóa đói giảm nghèo trên địa bàn Phường Tân Phú Trung, Quận Tân Phú với tổng trị giá gần 60 triệu đồng. Ngoài ra, Công ty cũng phối hợp với các đơn vị khác tham gia các hoạt động thiện nguyện như tổ chức vui chơi trung thu cho mái ấm Thiện Duyên - Củ Chi; Tổ chức chương trình ấm áp mùa giáng sinh 2014 tại mái ấm Tâm Đức.

2.8 Nhiệm vụ của Công ty đại chúng đã niêm yết:

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công bố thông tin theo quy định đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như:

- Công bố thông tin bất thường: Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp về thay đổi Vốn điều lệ, các Nghị quyết của HĐQT...
- Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng...
- Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức năm 2013 và phát hành cổ phiếu đợt 1 để tăng vốn điều lệ từ 38.500.000.000 đồng lên 55.832.000.000 đồng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

2.9 Công tác khác:

- Tiếp các Đoàn kiểm tra về môi trường, kiểm tra an toàn lao động. Qua kiểm tra các Đoàn đánh giá Công ty đã làm đúng những quy định của pháp luật về môi trường và an toàn lao động trong doanh nghiệp.
- Tiếp đoàn Sở Y tế Thành phố về việc thẩm định bếp ăn, nhằm cấp giấy chứng nhận bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP; Quỹ hỗ trợ vốn CEP cho CB-CNV vay lãi suất thấp;
- Công tác ATVSLĐ, PCCC luôn được coi trọng và kiểm tra thường xuyên.

II. KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015:

1. Về các chỉ tiêu SXKD:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2014	KH 2015/ TH 2014
1	Tổng Sản lượng		5.900		
	Trong đó:				
	- Hàng GTGT	Tấn	2.700		
	- Hàng sơ chế, khác		300		
	- Cá các loại fillet		1.200		
	- Sản lượng thương mại		1.700		
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	530.000	433.648	122,22%
	Trong đó: kim ngạch xk	Triệu USD	16,5	11,7	141,03%
3	Giá vốn hàng bán		471.342	396.994	118,73%
4	Lợi nhuận thuần HĐKD	Triệu đồng	14.808	9.073	163,21%
5	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	4.620	6.832	67,62%
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.428	15.905	122,15%
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.154	12.357	122,63%

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam

1020
CÔNG
CỔ
HỮU
S
3-7



2. Phương hướng hoạt động:

2.1 Sản phẩm kinh doanh:

Với tiềm năng phát triển ngày một mạnh mẽ của ngành thủy sản, Công ty không ngừng mở rộng thêm qui mô, thị phần từng bước đưa thêm các dự án mới vào hoạt động cũng như đóng góp vào sự phát triển ngành. Công ty luôn chú trọng gia tăng tỷ trọng các sản phẩm tinh chế được chế biến, đóng gói sẵn tiện ích khi tiêu thụ trực tiếp tại các nhà hàng, siêu thị nước ngoài. Bên cạnh đó, với việc không ngừng đổi mới, Công ty luôn chú trọng đa dạng hóa mặt hàng, nghiên cứu sản phẩm cho phù hợp thị hiếu tiêu dung trong nước, nghiên cứu giảm giá thành, ổn định chất lượng để đạt mục tiêu doanh thu hàng GTGT cho thị trường nội địa chiếm 20% tổng doanh thu trong 5 năm tới.

Tại thị trường nước ngoài, đưa vào khai thác và phát triển sản phẩm mới là cá Minh Thái nhằm đáp ứng nhu cầu rất lớn sản phẩm này trên thị trường thế giới.

Tại thị trường nội địa, kết hợp cùng Công ty Cổ phần Phát triển Hùng Hậu giới thiệu đến thị trường dòng sản phẩm mang thương hiệu Happy Food thông qua các siêu thị, đại lý phân phối, nhà hàng, cửa hàng thức ăn nhanh, v.v... nhằm tăng doanh thu và tăng trưởng lợi nhuận.

2.2 Nhân lực:

Thúc đẩy sự sáng tạo, gia tăng khả năng làm việc của người lao động bằng chính sách chế độ đãi ngộ, lương thưởng hợp lý. Thành lập bộ máy quản trị và điều hành Công ty tinh gọn hiệu quả, tiết kiệm chi phí quản lý nhưng vẫn duy trì nhu cầu hoạt động cần thiết của doanh nghiệp, quy chuẩn hóa các chức danh để bố trí nhân lực phù hợp.

Tổ chức các cuộc thi nâng bậc thường niên để điều chỉnh và sắp xếp bậc lương phù hợp. Đào tạo, huấn luyện giúp công nhân nâng cao tay nghề, năng suất làm việc. Phát động và tổ chức các hoạt động thi đua phong trào trong sản xuất nhằm giảm bớt áp lực công việc giúp người lao động sáng tạo, nâng cao năng suất làm việc và tiết kiệm trong sản xuất nhằm thúc đẩy thêm hiệu quả kinh doanh của Công ty và thu nhập của người lao động.

2.3 Tài chính:

Cùng với việc mở rộng quy mô, đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển, Công ty cần huy động vốn trên thị trường và hợp tác với các nhà đầu tư chiến lược; Duy trì ổn định và bền vững tình hình tài chính trong tương lai; Khai thác nguồn lợi từ vốn vay lãi suất thấp để đầu tư phát triển và thực hiện các dự án mới.

3. Một số công tác chủ yếu và các giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ, thống nhất cao từ Ban Tổng Giám đốc đến ban điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty.
- Tăng cường công tác cập nhật các cơ chế, chính sách tác động đến quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các chế độ chính sách mới ban hành và sửa đổi bổ sung cho phù hợp.
- Nghiên cứu thị trường đưa ra những định hướng chiến lược chính xác để duy trì nhịp độ tăng trưởng ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.



- Triển khai cam kết hoàn thành mục tiêu doanh số của từng thành viên trong đội ngũ bán hàng.
- Chú trọng công tác triển khai các kênh bán hàng, tìm kiếm đối tác mới tại các thị trường Seajoco đã xây dựng được uy tín, thương hiệu.
- Tiếp tục phát động phong trào thực hành tiết kiệm và hợp lý quy trình sản xuất để giảm tỷ lệ vật tư tiêu hao, giảm tỷ lệ phế phẩm và giảm giá thành.
- Đầu tư máy móc, thiết bị chuyên dụng nhằm tăng năng suất sản xuất, tiết kiệm định mức, tiết kiệm chi phí.
- Triển khai kiểm soát chi phí thông qua việc xây dựng kế hoạch chi phí cụ thể của từng bộ phận, phòng ban. Lập mục tiêu cụ thể trong từng tháng, theo dõi tiến độ thực hiện công việc được giao theo thời hạn hoàn thành.
- Xây dựng đơn giá lương sản xuất phù hợp nhằm tạo động lực làm việc cho đội ngũ công nhân.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng CĐ;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD Công ty.





CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2015

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Thủy sản Số 1 xin trân trọng trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và định hướng hoạt động năm 2015 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2014

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2014

Năm 2014, nền kinh tế trong nước và trên thế giới đang có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn đó nhiều khó khăn và thách thức. Trong năm qua, Hội đồng Quản trị đã tập trung giám sát, chỉ đạo kịp thời cùng với sự điều hành linh hoạt, sáng tạo của Ban Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp chiến lược kinh doanh đúng đắn, phù hợp đồng thời nhanh chóng phát hiện các thiếu sót để khắc phục, tạo đà phát triển bền vững và ngày càng khẳng định thương hiệu trên thị trường.

Các hoạt động cụ thể như sau:

- Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 26/04/2014.
- Thực hiện thành công việc thanh toán cổ tức năm 2013 là 17% bằng tiền mặt cho các cổ đông.
- Thực hiện thành công việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương án phát hành cổ phiếu của Công ty.
- Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật (thay đổi lần thứ 13), Vốn điều lệ (thay đổi lần thứ 14) trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra và theo dõi việc công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

a) Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

- Tổng sản lượng bán ra đạt được 4,852 tấn sản phẩm, bằng 121 % kế hoạch năm 2014;
- Tổng doanh thu đạt 433.65 tỷ đồng, bằng 107% kế hoạch năm 2014, tăng trưởng 16% so với năm 2013;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 15.9 tỷ đồng, bằng 107% kế hoạch năm 2014; tăng trưởng 42% so với năm 2013;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 12.3 tỷ đồng, bằng 107% KH 2014; tăng trưởng 50% so với năm 2013.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 12%.

b) Công tác tăng vốn điều lệ bằng cách phát hành thêm cổ phiếu

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam





Hoàn thành việc tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nên vốn điều lệ được tăng từ 38,500,000,000 đồng thành 55,832,000,000 đồng. Vốn điều lệ mới đã góp phần nâng cao hình ảnh và quy mô doanh nghiệp cũng như tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty.

Công ty niêm yết và giao dịch số lượng cổ phiếu tăng thêm cùng với việc sửa đổi điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được thực hiện kịp thời.

c) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Năm 2014, Công ty đã triển khai thực hiện việc di dời & tập trung sản xuất tại Tân Phú Trung; nâng cấp nhà xưởng, mua mới và đại tu máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất. Đây là công tác trọng tâm và luôn được ưu tiên đầu tư để phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, nghiên cứu sản phẩm mới.

Ngoài ra, Công ty cũng tiến hành các hạng mục cải tạo văn phòng phục vụ cho công tác đầu tư vào giáo dục. Đây là một trong những giải pháp tăng thu nhập khác cho Công ty.

Công tác đầu tư tuân thủ theo quy định và thực hiện giám sát chặt chẽ, tiết kiệm chi phí. Cho nên các công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng và giá trị, vượt kế hoạch được duyệt.

d) Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực

Bộ máy tổ chức ổn định. Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Công ty có trình độ nghiệp vụ chuyên môn tốt và lực lượng công nhân lành nghề, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Năm 2014, HĐQT đã bổ nhiệm thêm 02 Phó Tổng Giám đốc, nâng số lượng thành viên Ban Tổng Giám đốc là 04 người (Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc). Việc bổ sung thêm thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đã góp phần nâng cao năng lực quản trị Công ty.

2. Đánh giá tình hình hoạt động và thù lao của HĐQT năm 2014

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai các hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản.

Các cuộc họp được chuẩn bị chu đáo, các nội dung họp sát với tình hình kinh tế xã hội và tập trung vào các vấn đề như: định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản trị.... Các nghị quyết hoặc quyết định của HĐQT đều được các thành viên thống nhất 100%, đảm bảo phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước. Nhờ đó, duy trì ổn định mọi mặt hoạt động của Công ty, cụ thể những nội dung đã thông qua như sau:

- Báo cáo tài chính hàng quý.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2014; Thông qua việc xin thôi nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát của ông Từ Thanh Phụng; Thông qua tỷ lệ thanh toán cổ tức năm 2013 là 17%.
- Bổ nhiệm nhân sự cấp cao: Bổ nhiệm 03 Phó Tổng Giám đốc; bổ nhiệm ông Từ Thanh Phụng giữ chức vụ Tổng Giám đốc thay thế cho ông Trần Đức Dũng kể từ ngày 16/6/2014; bổ nhiệm bà Du Thiện Minh Trang giữ chức vụ Kế toán trưởng thay cho ông Huỳnh Minh Tâm;
- Thống nhất thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, bao gồm: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu; phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên Công ty.



HĐQT luôn kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lắng nghe những ý kiến đóng góp đối với Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý về công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Nhìn chung, trong bối cảnh năm 2014 đầy khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã tập trung giám sát, chỉ đạo và đã thực hiện tốt các nhiệm vụ theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014, duy trì ổn định mọi mặt hoạt động của Công ty.

Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2014 là 3% lợi nhuận sau thuế. Thuế TNCN phát sinh cá nhân tự đóng.

3. Đánh giá kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT đánh giá về kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc là hoàn thành nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc có sự thống nhất cao, phân công, phân nhiệm vụ thể cho từng vị trí, tiếp tục giữ vững và phát huy đoàn kết nội bộ trong toàn Công ty; luôn luôn tuân thủ pháp luật hiện hành, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị nên đã mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty.

Tổng Giám đốc chủ động nắm bắt thời cơ, có nhiều linh hoạt sáng tạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt ở tất cả các lĩnh vực. Đồng thời thường xuyên báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT trong công tác điều hành, cho nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao và vững chắc. Trọng tâm là những công việc:

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
- Công tác quản trị đang từng bước đi vào nền nếp.
- Thực hiện đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về công bố thông tin chính xác, công khai, minh bạch, giúp cho các nhà đầu tư hiểu rõ về Công ty hơn.
- Đảm bảo việc làm cho 100% người lao động trong Công ty với mức thu nhập bình quân/người/tháng đạt 5,543,366 đ - tăng hơn 10% so với năm 2013.
- Nâng cấp nhà xưởng, đầu tư mới và đại tu máy móc thiết bị đúng quy định, nhanh chóng và có tiết kiệm, đáp ứng tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả khả quan như trên tuy nhiên HĐQT đánh giá kết quả điều hành của Ban Tổng Giám đốc vẫn còn một số hạn chế như sau:

- Kiểm soát năng suất sản xuất và chi phí thực hiện: mặc dù Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2014 nhưng một số chỉ tiêu về chi phí, năng suất chưa được thực hiện một cách hiệu quả.
- Công tác khai thác sử dụng tài sản Công ty: chưa được chú trọng.
- Công tác tái cấu trúc nhân sự: chưa hoàn thành việc tính lương sản phẩm cho người lao động trong năm 2014 và tổ chức, sắp xếp bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

II. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2015

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam dự báo sẽ có những tín hiệu phục hồi rõ nét hơn để bước vào chu kỳ tăng trưởng mới. Triển vọng gia nhập các hiệp định thương mại tự do như Cộng đồng kinh

947
NG
PH
JY S
Ổ
TP.



tế ASEAN (AEC) từ đầu năm 2015 và Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP sẽ mang đến nhiều cơ hội để Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu.

Mặc dù vậy, diễn biến của năm 2015 sẽ đặt ra không ít khó khăn, thách thức trước sự cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt khi Việt Nam hội nhập sâu rộng vào kinh tế quốc tế. Chính vì vậy, để giữ vững sự phát triển Công ty, đòi hỏi HĐQT cùng Ban điều hành phải tập trung trí tuệ xây dựng các giải pháp kịp thời để chi đạo điều hành hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 mà HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua như sau:

1. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2015

- Sản lượng bán ra: 5,900 tấn sản phẩm
- Tổng doanh thu: 530 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 19,4 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế: 15,1 tỷ
- Tỷ lệ cổ tức: 13% – 15%

2. Các giải pháp thực hiện

- Tiếp tục xây dựng & triển khai chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn mới 2015-2020: quyết tâm đưa Công ty CP Thủy sản Số 1 trở thành một Công ty nông nghiệp hàng đầu Việt Nam và vươn ra tầm khu vực.
- Tiếp tục triển khai chiến lược tăng năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động: Bên cạnh kế hoạch sát nhập, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược nước ngoài;
- Tiếp tục chương trình tái cấu trúc hướng đến phát huy trọn vẹn các thế mạnh về nhân lực, tổ chức bộ máy tinh gọn & hiệu quả;
- Chú trọng công tác phát triển thị trường, ổn định và nâng cao thị phần, đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng; công tác tiếp thị quảng bá sản phẩm bán hàng....;
- Kết hợp với nhãn hàng HappyFood tích cực phát triển sản phẩm tại thị trường nội địa;
- Đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ tăng cường sản lượng, nâng cao chất lượng để phục vụ mở rộng thị phần nội địa và xuất khẩu;
- Xây dựng và áp dụng các chương trình tiết giảm chi phí sản xuất, bán hàng và quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hoàn thiện chính sách nhân sự, chuyên nghiệp hóa công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân sự kế thừa, đặc biệt thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý các cấp để chuẩn bị cho nhu cầu mở rộng và tăng quy mô hoạt động trong thời gian tới.

III. PHÂN KẾT LUẬN

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy sản Số 1 tin tưởng rằng trên cơ sở những thành tựu đã đạt được trong năm 2014, với nền tảng vững chắc, với định hướng phát triển đúng đắn và được sự đồng lòng - chung sức của Ban Lãnh đạo & tập thể CBNV năng động – nhiệt huyết, cùng sự ủng hộ của các cổ đông, Công ty CP Thủy sản Số 1 sẽ nắm bắt cơ hội, tiếp tục hoàn thành xuất sắc các mục tiêu

389
TY
IN
AN
HỒ CH

LC



kế hoạch của năm 2015 để dần hiện thực hóa mục tiêu trở thành Công ty nông nghiệp hàng đầu Việt Nam và vươn tầm khu vực.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty CP Thủy sản Số 1 năm 2014 và phương hướng hoạt động kế hoạch năm 2015. Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành của quý vị cổ đông để giúp cho hoạt động của HĐQT ngày càng tốt hơn.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng CD;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hậu





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2014,

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2014 của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2014.

- Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ về việc thẩm định báo cáo tài chính từng quý, bầu Trưởng ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2014, cụ thể như sau:

- * Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2014 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
- * Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
- * Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- * Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch định hướng năm 2015

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ.

- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

* Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS.

* Chấp thuận đơn thôi nhiệm vị trí Tổng Giám đốc của ông Trần Đức Dũng và bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc đối với ông Từ Thanh Phụng từ ngày 16/6/2014.

* Chấp thuận đơn thôi nhiệm vị trí Kế toán trưởng của ông Huỳnh Minh Tâm và bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng đối với Bà Dư Thiện Minh Trang từ ngày 16/6/2014.

* Hội đồng quản trị cũng đã thống nhất thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua phương án phát hành cổ phiếu của Công ty:

+ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Phát hành cổ phiếu cho Cán bộ công nhân viên Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Năm 2014, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy sản vẫn gặp nhiều khó khăn do sự phục hồi kinh tế từ cuộc khủng hoảng kinh tế vào năm 2008 diễn ra rất chậm. Tổng Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động, theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua và lãi trên cổ tức 2014 cao hơn 2013 là 22%.

- Về công tác tài chính: Công ty luôn duy trì được số dư tiền vay ngân hàng ở tỷ lệ thấp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Hội đồng quản trị đã phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quản lý điều hành của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

- Báo cáo tài chính năm 2014 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2014 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2014, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Báo cáo tài chính năm 2014

2.1. Báo cáo tài chính năm 2014 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động kinh động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát chưa thấy vấn đề gì xảy ra nghiêm trọng xét trên các phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính.

2.2. Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 tại ngày 31/12/2014 (Đơn vị tính: Đồng)

A. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN	NGÀY 31/12/2014	NGÀY 01/01/2014
I. Tài sản ngắn hạn	216.548.264.559	147.510.416.483
I.1 Tiền và các khoản tương đương tiền	5.682.268.212	1.916.469.905
I.2 Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	19.000.000.000	14.000.000.000
I.3 Các khoản phải thu ngắn hạn	106.259.018.056	66.466.446.245
I.4 Hàng tồn kho	81.558.967.437	56.823.928.413
I.5 Tài sản ngắn hạn khác	4.048.010.854	8.303.571.920
II. Tài sản dài hạn	85.150.765.101	86.987.527.967
II.1 Phải thu dài hạn	189.747.500	240.520.000
II.2 Tài sản cố định	83.012.327.884	83.074.838.710
II.3 Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	225.500.000	225.500.000
II.4 Tài sản dài hạn khác	1.723.189.717	3.446.669.257
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	301.699.029.660	234.497.944.450
III. Nợ phải trả	174.870.481.112	133.543.813.535
III.1 Nợ ngắn hạn	174.870.481.112	133.543.813.535
III.2 Nợ dài hạn		

IV. Vốn chủ sở hữu	126.828.548.548	100.954.130.915
IV.1 Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.832.000.000	38.500.000.000
IV.2 Thặng dư vốn cổ phần	29.463.642.688	26.076.197.233
IV.3 Cổ phiếu ngân quỹ	(10.100.000)	(10.100.000)
IV.4 Quỹ đầu tư phát triển	11.576.641.178	11.165.626.926
IV.5 Quỹ dự phòng tài chính	4.675.305.496	4.264.291.244
IV.6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	25.291.059.186	20.958.115.512
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	301.699.029.660	234.497.944.450
B.KẾT QUẢ KINH DOANH	NĂM 2014	NĂM 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	433.648.458.222	374.832.977.924
2. Doanh thu hoạt động tài chính	3.822.118.216	1.282.240.464
3. Thu nhập khác	7.414.979.951	5.277.273.195
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.905.805.600	11.234.642.252
5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.357.594.982	8.220.285.042
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.597	2.136

2.3. Đánh giá hiệu quả hoạt động.

2.3.1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014 (Triệu đồng)	Thực hiện 2014 (Triệu đồng)	Thực hiện 2013 (Triệu đồng)	Tỷ lệ (%) TH/KH 2014	Tỷ lệ (%) TH 2014/ TH 2013
Doanh thu	405.000	433.648	374.833	107,07%	115,69%
Lợi nhuận trước thuế	14.800	15.906	11,234	107,47%	141,59%

**2.3.2. Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2014.
Các chỉ tiêu phân tích tài chính**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2013
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	28,2%	37,1%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	71,8%	62,9%
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,0%	62,2%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	42,0%	43,1%
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,24	1,1
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH	%	12,5%	11,1%

Đánh giá chung: Cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty không thay đổi lớn so với năm 2013. Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu cao hơn năm 2013 là 1,4 %.

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2014 là 1,24 lần >1 (cao hơn thời điểm 31/12/2013 là 0,4 lần), Công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2014 là 138 tỷ đồng, nếu so với số dư tài khoản ngắn hạn là 216,5 tỷ đồng thì khoản vay ngắn hạn là hợp lý, an toàn cao.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 1,38 lần, chứng tỏ hoạt động của công ty vẫn dựa vào 2 nguồn vốn chủ yếu: Vốn chủ sở hữu và vốn vay. Tuy nhiên, việc sử dụng vốn vay cũng có một ưu điểm, đó là chi phí lãi vay sẽ được trừ vào thuế thu nhập DN.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2014

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2013 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014:

- Công ty đã thực hiện trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2014:

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2014.

3. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013:

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

4. Tổ chức thành công việc phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/09/2013.

VI. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo Công ty tăng cường: Công tác thu hồi nợ phải thu, kiểm soát năng xuất sản xuất và chi phí thực hiện so với kế hoạch để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Huỳnh Thanh



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Truong Son St., W. 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0230/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần thủy sản số 1, được lập ngày 21 tháng 01 năm 2015, từ trang 07 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

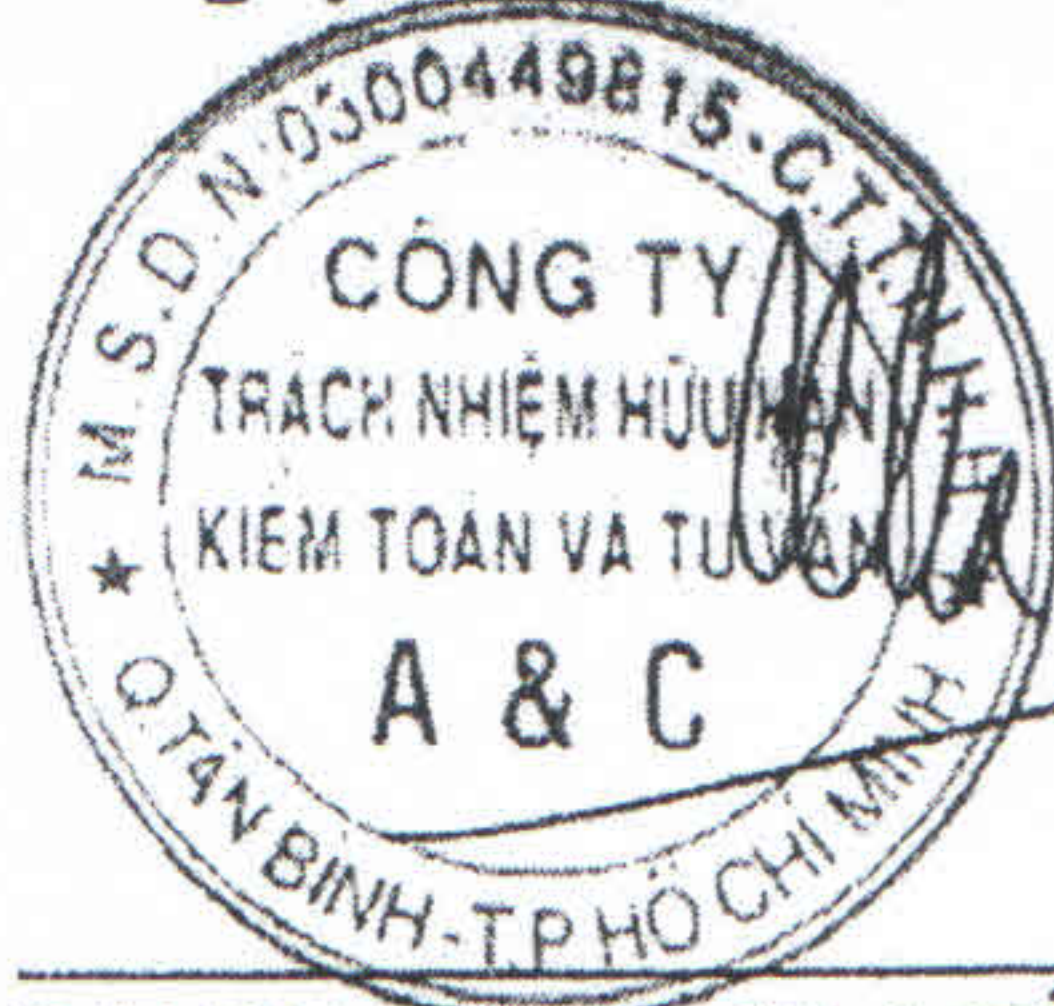


Ý kiến của Kiểm toán viên


Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thủy sản số 1 tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Bùi Văn Khả - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0085-2013-008-1


Phan Vũ Công Bá - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0197-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2015

Việt
C
ÁCH
M T
SINH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

Địa chỉ: Số 1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		216.548.264.559	147.510.416.483
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	5.682.268.212	1.916.469.905
1. Tiền	111		5.682.268.212	1.916.469.905
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		19.000.000.000	14.000.000.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	19.000.000.000	14.000.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		106.259.018.056	66.466.446.245
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	76.023.762.336	46.051.995.539
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	29.498.401.788	20.211.300.662
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	736.853.932	203.150.044
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		81.558.967.437	56.823.928.413
1. Hàng tồn kho	141	V.6	81.558.967.437	56.823.928.413
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.048.010.854	8.303.571.920
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	262.361.871	250.059.268
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.745.648.983	7.761.653.276
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	231.859.376
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	40.000.000	60.000.000

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



04
 ÔN
 NHI
 OÁN
 18
 /-T.F

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

Địa chỉ: Số 1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		85.150.765.101	86.987.527.967
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		189.747.500	240.520.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.9	189.747.500	240.520.000
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		83.012.327.884	83.074.838.710
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	66.474.638.591	66.316.311.982
<i>Nguyên giá</i>	222		93.376.354.686	91.786.057.442
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(26.901.716.095)	(25.469.745.460)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	14.130.636.298	14.477.151.442
<i>Nguyên giá</i>	228		15.430.874.495	15.430.874.495
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.300.238.197)	(953.723.053)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.12	2.407.052.995	2.281.375.286
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		225.500.000	225.500.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	225.500.000	225.500.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.723.189.717	3.446.669.257
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.723.189.717	3.446.669.257
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		301.699.029.660	234.497.944.450

SỐ 1004A
 CÔNG
 CỔ PH
 THỦY
 SỐ
 HỒ CHÍ MINH
 TP.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

Địa chỉ: Số 1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		174.870.481.112	133.543.813.535
I. Nợ ngắn hạn	310		174.870.481.112	133.543.813.535
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	138.014.158.658	104.093.333.788
2. Phải trả người bán	312	V.16	19.630.097.829	11.321.901.685
3. Người mua trả tiền trước	313	V.17	1.154.270.684	270.728.404
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.18	4.963.634.409	2.109.765.564
5. Phải trả người lao động	315	V.19	6.059.589.295	6.258.852.272
6. Chi phí phải trả	316	V.20	492.756.440	4.917.873.098
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.21	4.449.681.371	4.242.191.270
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.22	106.292.426	329.167.454
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		126.828.548.548	100.954.130.915
I. Vốn chủ sở hữu	410		126.828.548.548	100.954.130.915
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	55.832.000.000	38.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.23	29.463.642.688	26.076.197.233
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.23	(10.100.000)	(10.100.000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.23	11.576.641.178	11.165.626.926
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	4.675.305.496	4.264.291.244
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	25.291.059.186	20.958.115.512
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		301.699.029.660	234.497.944.450

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

Địa chỉ: Số 1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

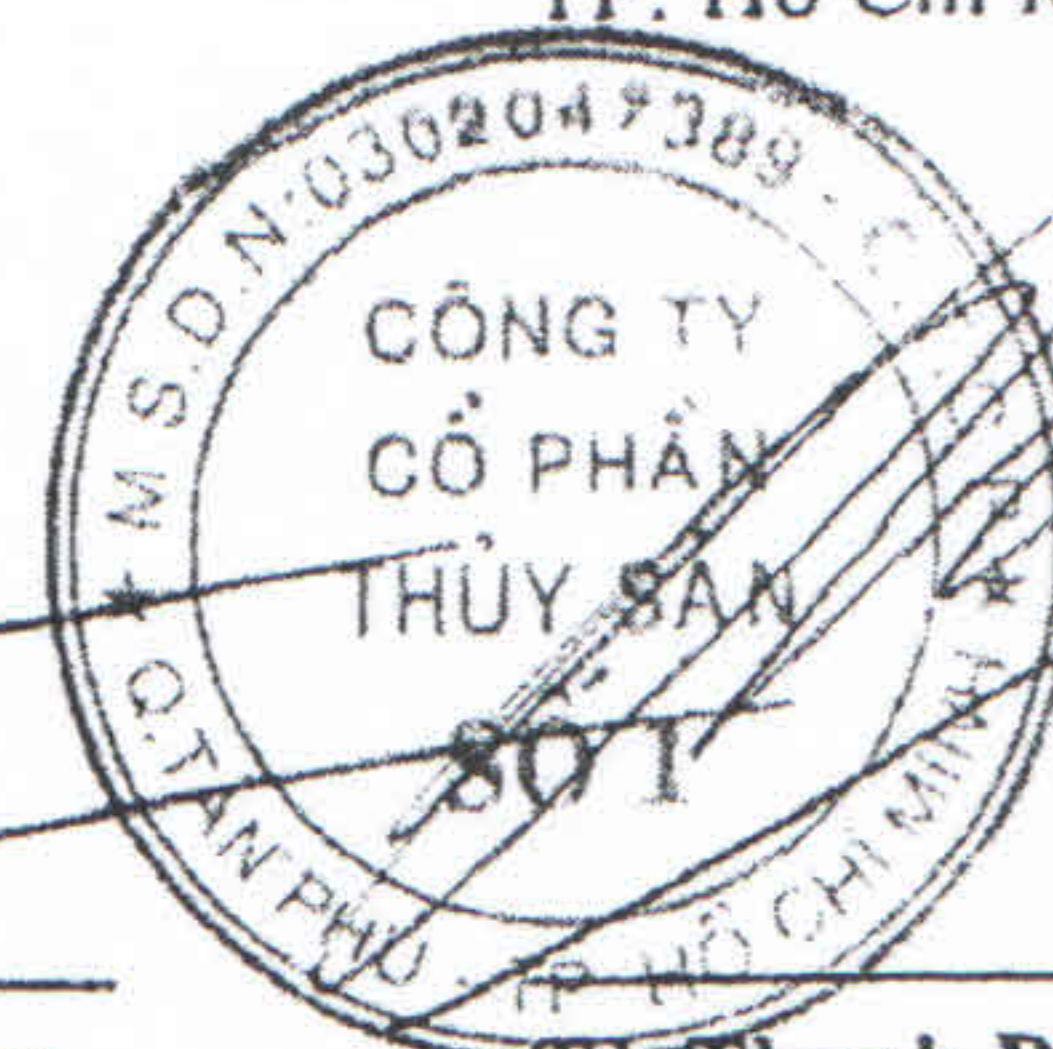
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	435.675.511.022	375.915.283.540
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	2.027.052.800	1.082.305.616
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	433.648.458.222	374.832.977.924
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	396.994.025.221	341.283.224.052
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		36.654.433.001	33.549.753.872
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.822.118.216	1.282.240.464
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.163.527.531	5.689.235.509
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.389.885.997	4.835.919.066
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	11.438.862.220	12.127.624.490
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	10.800.881.979	11.011.491.096
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.073.279.487	6.003.643.241
11. Thu nhập khác	31	VI.7	7.414.979.951	5.277.273.195
12. Chi phí khác	32	VI.8	582.453.838	46.274.184
13. Lợi nhuận khác	40		6.832.526.113	5.230.999.011
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.905.805.600	11.234.642.252
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.18	3.548.210.618	3.014.357.210
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>12.357.594.982</u>	<u>8.220.285.042</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>2.597</u>	<u>2.136</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2015


 Nguyễn Thị Thanh Vân
 Người lập biểu


 Đư Thiện Minh Trang
 Kế toán trưởng


 Từ Thanh Phụng
 Tổng Giám đốc





CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 01 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nội dung sau:

Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014:

STT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2014
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.357.594.982
2	Trích quỹ công ty: Đầu tư phát triển (10%) Quỹ phúc lợi (5%)	Đồng Đồng Đồng	1.853.639.247 1.235.759.498 617.879.749
3	Thù lao Hội đồng quản trị, BKS (3%)	Đồng	370.727.849
4	Thưởng Ban giám đốc và cán bộ chủ chốt (3%)	Đồng	370.727.849
5	Cổ tức năm 2014 (12%)	Đồng	8.374.380.000
6	Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	1.388.120.036

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 02 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt 6% và bằng cổ phiếu 6%

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2014 của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông phương án chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền và bằng cổ phiếu với các nội dung cụ thể như sau:

1. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền

- Đối tượng chi trả: Các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần tại thời điểm chốt danh sách để trả cổ tức năm 2014.
- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 6% vốn điều lệ, tương đương 600 đồng/CP.
- Tổng số tiền chi trả dự kiến: 4.187.191.800 đồng (*).
- Nguồn vốn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2014
- Thời gian thực hiện dự kiến: Quý II năm 2015.

2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Loại cổ phiếu phát hành thêm: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 418.719 cổ phiếu (*).
- Giá trị cổ phiếu tính theo mệnh giá: 4.187.190.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần tại thời điểm chốt danh sách để trả cổ tức năm 2014.

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam





- Tỷ lệ phát hành: 100:6 (mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 6 cổ phiếu mới).
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ bị loại bỏ.
- Nguồn vốn phát hành cổ phiếu: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2014.
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2015, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

() với giả định tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, Công ty không nắm giữ cổ phiếu quỹ.*

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Căn cứ các nội dung đã trình bày trên đây, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các vấn đề sau đây:

- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền với tỷ lệ 6% vốn điều lệ.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 với tỷ lệ 6%.
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án nêu trên.
- Thông qua việc lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Thông qua việc chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty theo số vốn điều lệ tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án nêu trên.
- ĐHĐCĐ uỷ quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty, bao gồm:
 - Lập phương án phát hành chi tiết, lựa chọn đơn vị tư vấn hồ sơ phát hành.
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền và bằng cổ phiếu.
 - Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty.
 - Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty để ghi nhận số vốn điều lệ mới tăng thêm từ đợt phát hành.
 - Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.
 - Trong quá trình thực hiện việc phát hành, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, phù hợp

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam

1204736
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HUY SẢ
SỐ 1
TP. HỒ



với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hậu





CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 03 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

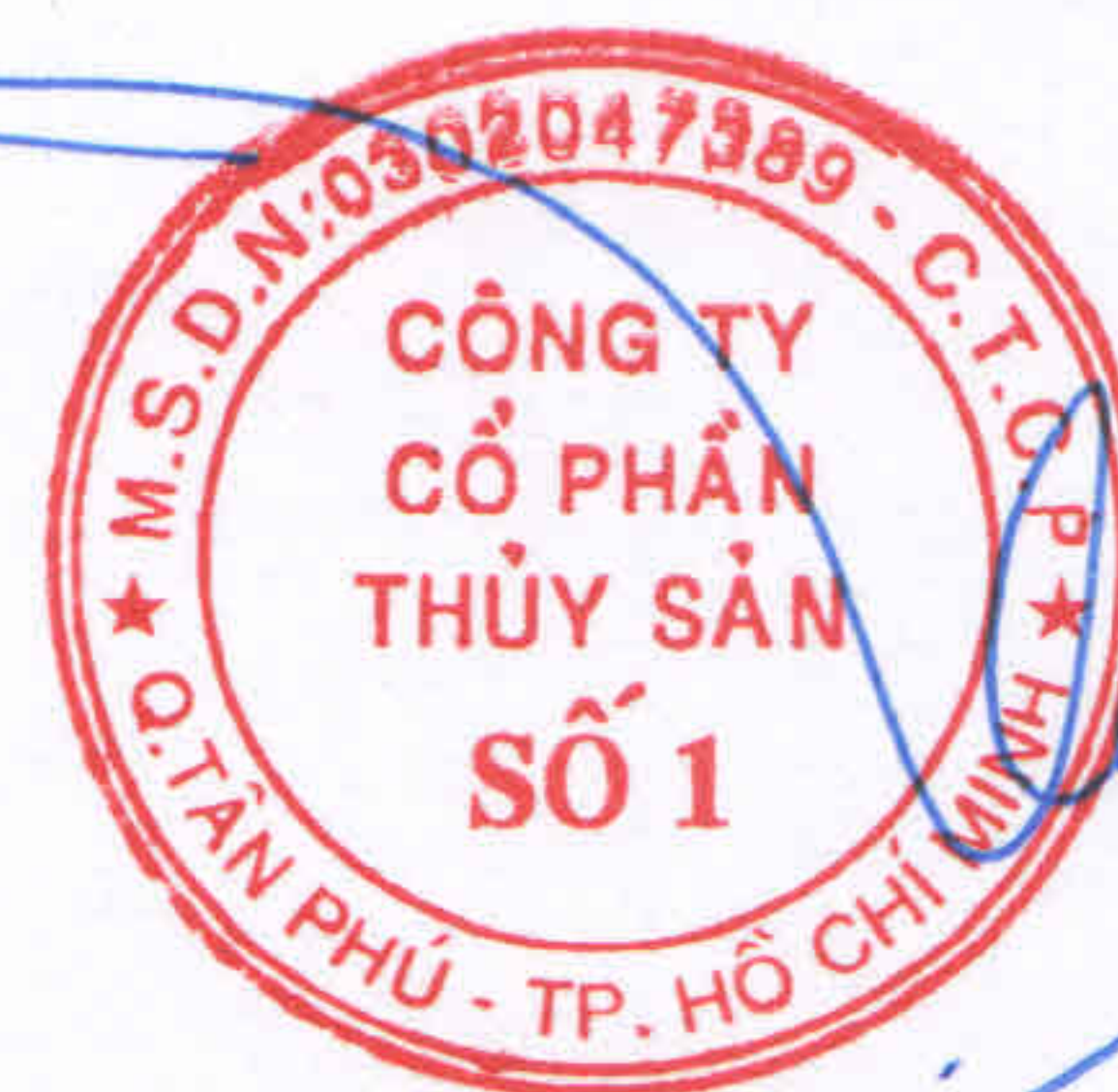
- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản số 1;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 17/03/2014 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản số 1,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản số 1 kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nội dung sau:

- + Thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2015 là 5% lợi nhuận sau thuế. Thuế thu nhập cá nhân phát sinh, cá nhân tự đóng.
- + Mức thưởng năm 2015 cho Ban điều hành là 3% lợi nhuận sau thuế. Thuế thu nhập cá nhân phát sinh, cá nhân tự đóng.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1

Số: 04 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015



TỜ TRÌNH

SỐ 1 Về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản số 1;
- Căn cứ vào danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ tài chính (www.mof.gov.vn);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Theo đề nghị của Ban kiểm soát và được sự thống nhất của HĐQT,

Ban kiểm soát kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nội dung sau:

Giao HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1: A&C; AASC; PWC; E&Y.

Trong trường hợp không đàm phán được với 4 Công ty trên, Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán khác nằm trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Huỳnh Thanh



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 05/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2015-2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản số 1;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1,

Hội đồng quản trị (HĐQT) trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 nhiệm kỳ mới 2015-2020 như sau:

1. Thông qua việc bầu bảy (07) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

Nhiệm kỳ vừa qua của Hội đồng quản trị đã kết thúc tốt đẹp. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bảy (07) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thông qua.

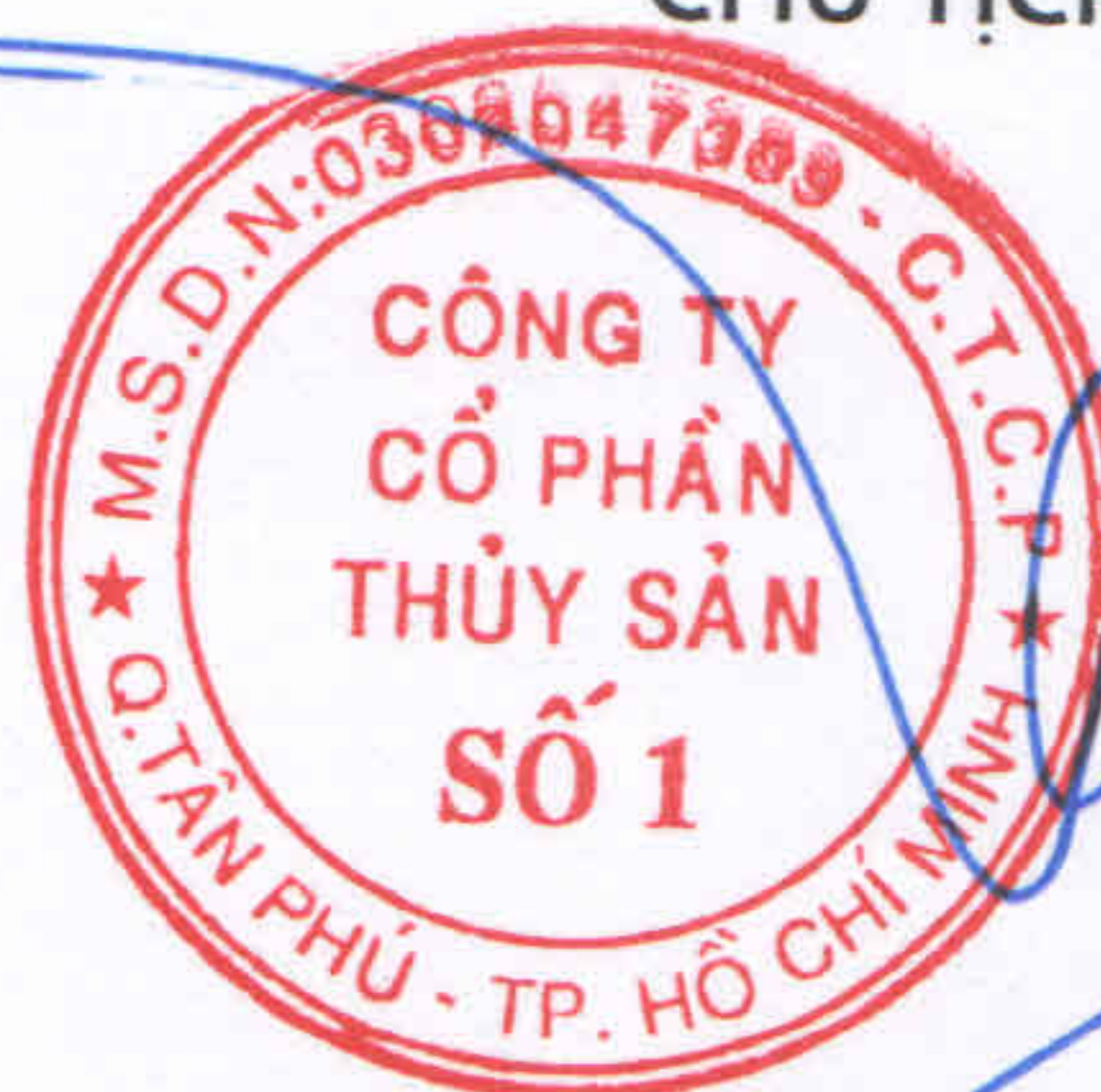
2. Điều kiện để cử, ứng cử:

Cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, thực hiện đúng thông báo của HĐQT về việc hướng dẫn nộp hồ sơ ứng cử, để cử ứng viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 có quyền tự ứng cử hoặc để cử thành viên Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 bầu tại Đại hội.

Trên đây là phương án bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 do HĐQT đề xuất.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 06/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ MỚI 2015-2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản số 1;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1,

Hội đồng quản trị (HĐQT) trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên BKS Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1 nhiệm kỳ mới 2015-2020 như sau:

1. Thông qua việc bầu ba (03) thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

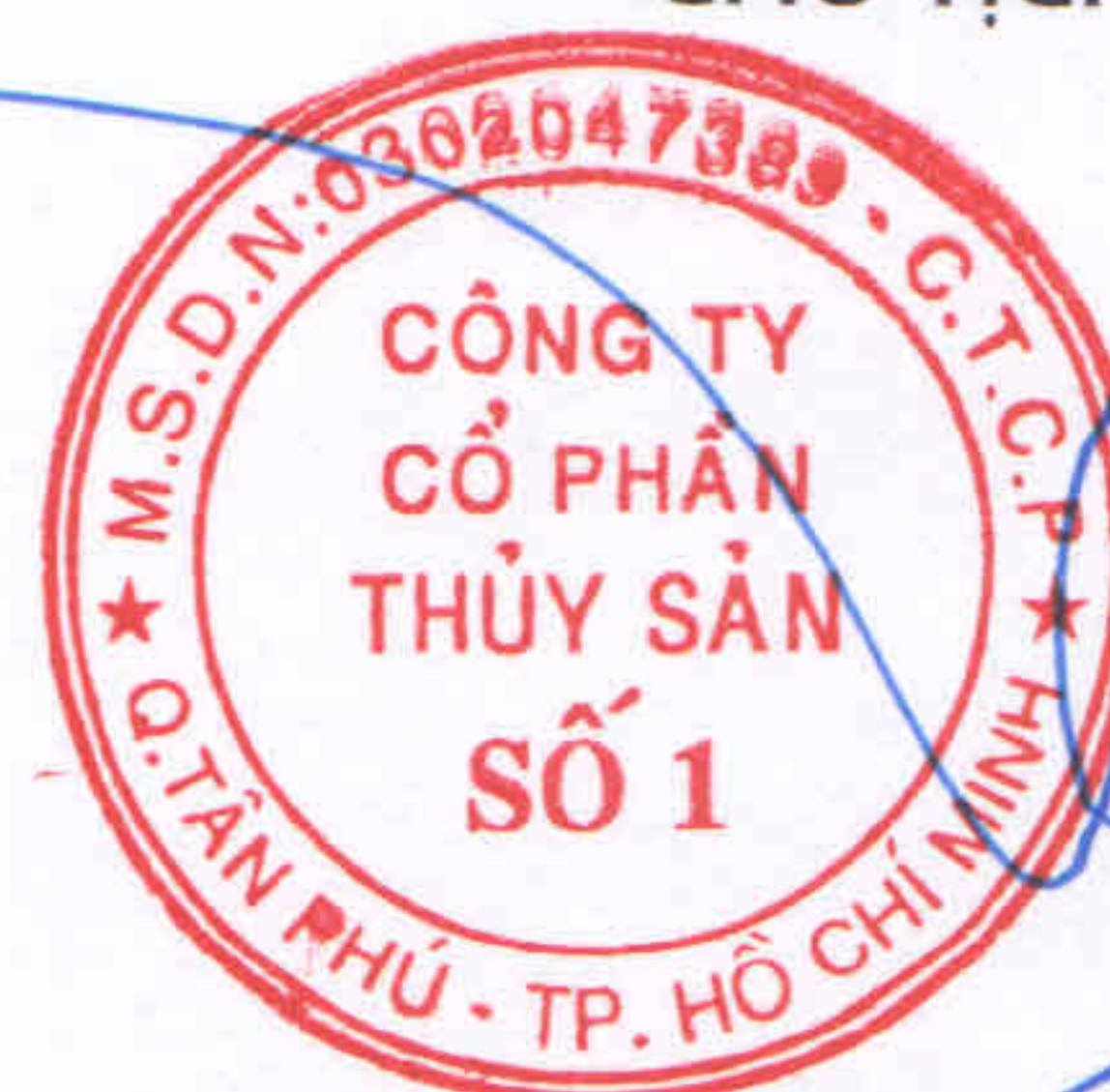
Nhiệm kỳ vừa qua của Ban kiểm soát đã kết thúc tốt đẹp. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu ba (03) thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Điều kiện để cử, ứng cử:

Cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, thực hiện đúng thông báo của HĐQT về việc hướng dẫn nộp hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2010-2014 có quyền tự ứng cử hoặc đề cử thành viên Ban kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 bầu tại Đại hội.

Trên đây là phương án bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 do HĐQT đề xuất.
Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 07 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến cổ đông thông qua chủ trương sáp nhập Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản số 1 (SJ1) xin báo cáo và kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, thông qua chủ trương sáp nhập một Công ty thủy sản khác vào SJ1 với nội dung chính như sau:

Là một Công ty thủy sản uy tín của Việt Nam, SJ1 đặt mục tiêu chiến lược trở thành nhà sản xuất và cung cấp thủy sản hàng đầu của Việt Nam cả về quy mô và chất lượng, đồng thời góp phần nâng cao hình ảnh của ngành thủy sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Trong quá trình mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện sáp nhập là một cơ hội tốt giúp SJ1 gia tăng quy mô, năng lực cạnh tranh và góp phần thực hiện chiến lược phát triển đã đề ra.

Trên cơ sở nghiên cứu, tìm hiểu, Hội đồng quản trị SJ1 nhận thấy đây là thời điểm và cơ hội tốt để thực hiện sáp nhập một Công ty thủy sản khác vào SJ1, góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương sáp nhập một Công ty thủy sản khác vào Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
2. Giao Hội đồng quản trị tìm kiếm đối tác phù hợp, thực hiện việc nghiên cứu khả thi và các thủ tục pháp lý cần thiết khác để hoàn thành việc sáp nhập.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 08 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến cổ đông thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản số 1 (SJ1) xin báo cáo và kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty nhằm phù hợp với tình hình xu hướng phát triển mới, chú trọng phát triển mảng nông nghiệp của Công ty, với nội dung chính như sau:

1. Giao cho Hội đồng quản trị nghiên cứu, xem xét và lựa chọn tên Công ty phù hợp với ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực tế và chiến lược phát triển của Công ty.
2. Giao cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn thời điểm phù hợp để tiến hành thay đổi tên Công ty như nội dung trên.
3. Đại hội đồng cổ đông đồng ý sửa Điều lệ Công ty và giao Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết nhằm sửa đổi Điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các thủ tục khác để phù hợp với việc thay đổi tên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu

SEAJOCO VIETNAM

1004A Au Co St, Phu Trung Ward, Tan Phu Dist, HCMC, Vietnam



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 1
Số: 09 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

**Về việc xin ý kiến cổ đông thông qua chủ trương phát hành trái phiếu
hoặc cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy sản Số 1;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản số 1 (SJ1) xin báo cáo và kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, thông qua chủ trương phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược với nội dung chính như sau:

1. Mục đích thực hiện: tái cơ cấu lại nguồn vốn, đảm bảo sự cân đối tài chính, tối ưu được chi phí lãi vay và nâng cao được hiệu quả hoạt động cho Công ty và Cổ đông.
2. Giao cho Hội đồng quản trị tìm kiếm đối tác phù hợp, thực hiện việc nghiên cứu khả thi và trình Đại hội đồng cổ đông phương án thực hiện chi tiết của việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hậu